SỞ Y TẾ TỈNH KIÊN GIANG
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Số: 247/KH-KSBT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Kiên Giang, ngày 26 tháng 03 năm 2025

UNG TÂM Y TẾ GIANG THÀNH
Số: 686
ĐẾN Ngày: 09/4/2025
huyển:
u hồ sơ số:

KẾ HOẠCH
Giám sát dựa vào sự kiện trên địa bàn tỉnh Kiên Giang Năm 2025

Căn cứ Quyết định số 253/QĐ-SYT, ngày 18 tháng 02 năm 2025 của Sở Y tế tỉnh Kiên Giang về việc "Ban hành Kế hoạch Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang";

Trung tâm kiểm soát bệnh tật xây dựng kế hoạch Giám sát dựa vào sự kiện trên địa bàn tỉnh Kiên Giang như sau:

I. MỤC TIÊU:

1. Mục tiêu chung

Phát hiện sớm các sự kiện có nguy cơ gây bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm hoặc ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng nhằm đáp ứng kịp thời, phù hợp, giảm thiểu tác hại đối với cộng đồng.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phát hiện sớm các dấu hiệu cảnh báo, sự kiện có nguy cơ gây bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm hoặc ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng.

- Thu thập, theo dõi, đánh giá, phân tích thông tin về sự kiện, đề xuất giải pháp đáp ứng kịp thời, phù hợp với tình hình bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm hoặc các sự kiện có nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng.

II. NỘI DUNG VÀ QUY TRÌNH GIÁM SÁT

1. Dấu hiệu cảnh báo cần giám sát

Ngoài các dấu hiệu cảnh báo được liệt kê dưới đây, danh mục dấu hiệu cảnh báo có thể mở rộng với các dấu hiệu khác được đánh giá, nhận định chủ quan là có nguy cơ gây bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm hoặc có nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng.

1.1. Dấu hiệu cảnh báo từ cộng đồng

1.1.1. Một trường hợp trẻ em dưới 15 tuổi đột ngột yếu, liệt chân tay.

1.1.2. Một trường hợp sốt, phát ban, kèm theo ho hoặc đau mắt đỏ.

1.1.3. Một trường hợp bệnh nặng phải nhập viện hoặc tử vong với một trong các biểu hiện sau:

a. Đi ngoài 3 lần hoặc nhiều hơn trong vòng 24h, phân lỏng, đục như nước vo gạo, có biểu hiện mất nước ở người từ 5 tuổi trở lên.

b. Người từ nước ngoài trở về bị viêm đường hô hấp và sốt trong vòng 14 ngày.

c. Viêm đường hô hấp và sốt sau khi tiếp xúc với gia cầm trong vòng 14 ngày.

d. Bị ốm (bệnh) trong vòng 7 ngày sau khi tiêm vắc xin.

e. Mắc bệnh chưa từng gặp hoặc có các triệu chứng ít gặp, lạ trong cộng đồng.

f. Tử vong không rõ nguyên nhân.

1.1.4. Hai trường hợp nhập viện hoặc tử vong trở lên trong cùng một khu dân cư, trường học, nơi làm việc, trong vòng 07 ngày với các triệu chứng tương tự.

1.1.5. Có số lượng tăng bất thường của một trong các nội dung sau:

a. Học sinh nghỉ học cùng một bệnh trong vòng 7 ngày trong cùng 1 trường học.

b. Người đến mua thuốc hạ sốt, hoặc thuốc ho, hoặc thuốc điều trị tiêu chảy trong vòng 1 tuần từ các hiệu thuốc trong cùng một khu vực dân cư.

c. Người ốm (bệnh) cùng một lúc với những triệu chứng tương tự trong cùng một khu dân cư.

d. Gia cầm, vật nuôi hoặc các động vật khác ốm (bệnh) hoặc chết.

1.1.6. Phát hiện:

a. Chó nghi bị dại.

b. Chó ốm cắn người.

c. Một con chó cắn từ 2 người trở lên trong vòng 10 ngày.

1.2. Dấu hiệu cảnh báo từ cơ sở khám, chữa bệnh, cơ sở tiêm chủng.

1.2.1. Nhân viên y tế bị ốm nặng và cần phải nhập viện sau khi tiếp xúc với bệnh nhân có triệu chứng tương tự.

1.2.2. Có từ hai trường hợp trở lên bị nhiễm trùng hô hấp cấp tính nặng trong vòng 7 ngày ở cùng một khu vực dân cư, hộ gia đình, trường học hoặc cùng nơi làm việc.

1.2.3. Có một trường hợp nhập viện do viêm phổi nặng nghi do virus.

1.2.4. Tăng nhanh bất thường số trường hợp bệnh truyền nhiễm, dựa trên nhận định chuyên môn của thầy thuốc.

1.2.5. Có 2 hoặc nhiều trường hợp bệnh truyền nhiễm cùng triệu chứng, đến từ một địa điểm (hộ gia đình, nhóm dân cư, trường học, nhà máy, v.v...).

1.2.6. Có trường hợp sốt rét tại địa bàn đã loại trừ bệnh sốt rét hoặc trước đây không lưu hành bệnh sốt rét.

1.2.7. Xuất hiện các biểu hiện lâm sàng hoặc đáp ứng điều trị bất thường hoặc không giải thích được của một bệnh đã biết dựa trên nhận định chuyên môn của bác sĩ.

1.2.8. Xuất hiện một hoặc nhiều trường hợp bệnh lạ, bất thường hoặc không giải thích được dựa trên nhận định chuyên môn của bác sĩ.

1.2.9. Số người tiêm phòng Dại tăng bất thường trong cùng một khu dân cư.

1.2.10. Bất kỳ ca nghi ngờ bệnh truyền nhiễm nhóm A theo Luật phòng chống bệnh truyền nhiễm (năm 2007)

1.3. Dấu hiệu cảnh báo từ phòng xét nghiệm

1.3.1. Tác nhân gây bệnh đã không phát hiện thấy trong một thời gian dài (dựa trên nhận định của nhân viên phòng xét nghiệm).

1.3.2. Tăng nhanh bất thường số bệnh phẩm có cùng yêu cầu xét nghiệm hoặc dương tính với cùng một tác nhân gây bệnh (bao gồm cả kháng đa thuốc kháng sinh) trong vòng 7 ngày.

1.3.3. Bất cứ mẫu bệnh phẩm nào dương tính với tác nhân bệnh truyền nhiễm nhóm A theo Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm (năm 2007).

1.3.4. Phát hiện chủng virus cúm mới hoặc không phân type được từ một bệnh nhân nhiễm trùng hô hấp cấp tính nặng hoặc bệnh nhân viêm phổi nặng nghi do virus.

1.3.5. Tác nhân mới hoặc chưa từng được phát hiện.

2. Nguồn cung cấp thông tin về các dấu hiệu cảnh báo

Các dấu hiệu cảnh báo có thể được phát hiện hoặc ghi nhận từ nhiều nguồn thông tin khác nhau, có thể từ trong hoặc ngoài ngành y tế, liên quan đến con người hoặc không, chính thức hoặc không chính thức.

2.1. Từ cộng đồng

- Người dân, thành viên các tổ chức xã hội tại cộng đồng (hội phụ nữ, hội nông dân, hội cựu chiến binh, đoàn thanh niên...).
- Lãnh đạo địa phương (chính quyền, tổ dân phố).
- Thầy lang;
- Nhân viên y tế thôn, bản.
- Cộng tác viên y tế, cộng tác viên xã hội.
- Phòng khám tư nhân.
- Hiệu thuốc.
- Cơ sở giáo dục, đào tạo.
- Các cơ quan, đơn vị trong ngành thú y.

- Công ty, nhà máy, cơ sở sản xuất kinh doanh, khu công nghiệp.
- Cơ quan an toàn thực phẩm

2.2. Từ các cơ sở y tế

- Các cơ sở y tế (bao gồm cả các đơn vị y tế tư nhân và đơn vị y tế ngành).
- Phòng xét nghiệm (của các cơ sở y tế và hệ thống y tế công cộng).
- Đơn vị kiểm dịch y tế quốc tế.

2.3. Từ mạng lưới thông tin truyền thông, internet, mạng xã hội

- Thông tin truyền thanh, truyền hình.
- Báo chí địa phương, quốc gia, quốc tế.
- Internet, mạng xã hội

3. Quy trình giám sát dựa vào sự kiện

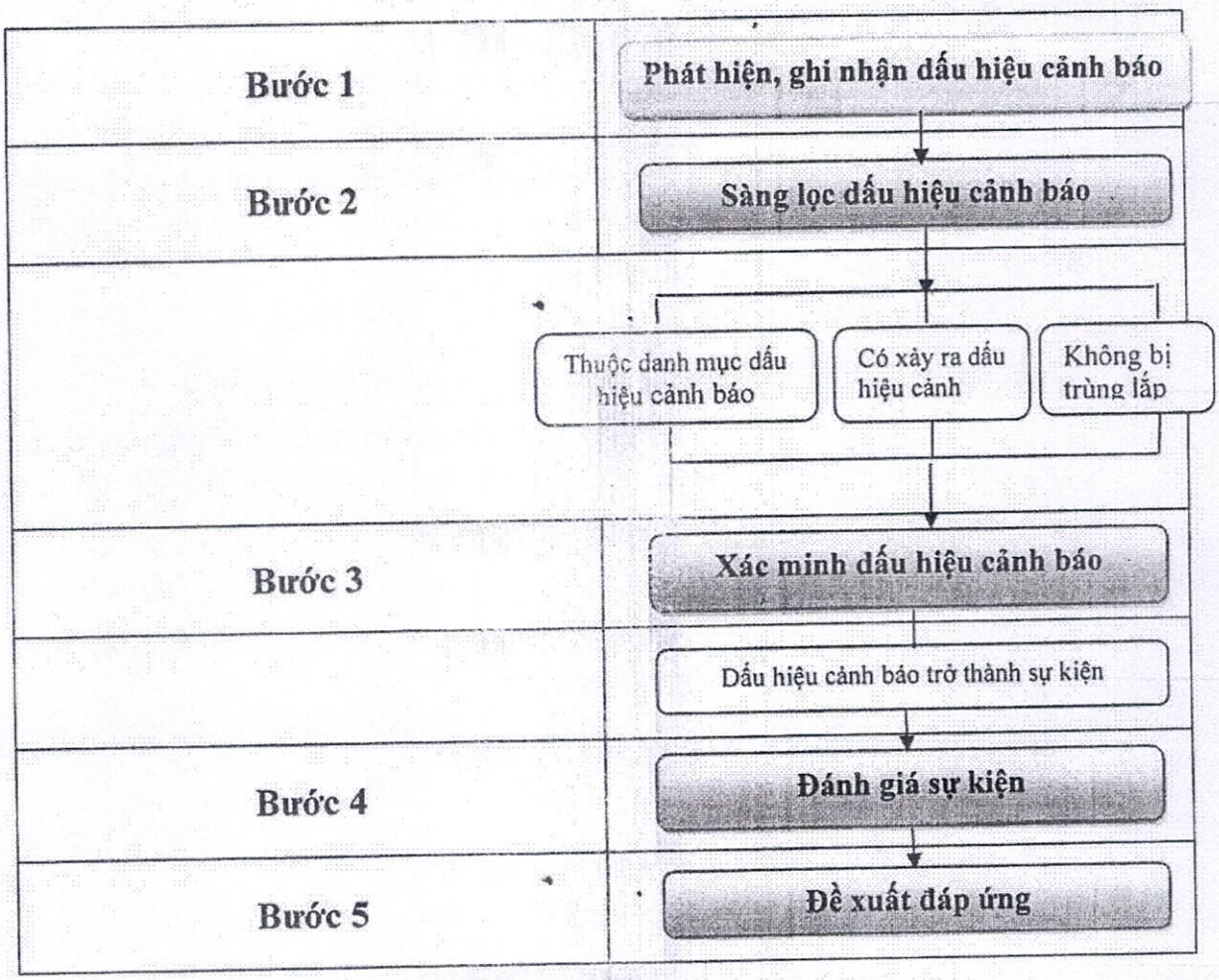

3.1. Các bước thực hiện giám sát dựa vào sự kiện

3.1.1. Bước 1- Phát hiện, ghi nhận dấu hiệu cảnh báo

Tất cả các đơn vị y tế tại các tuyến có trách nhiệm phát hiện, ghi nhận và thông báo thông tin theo biểu mẫu tại Phụ lục 1 về các dấu hiệu cảnh báo từ cộng đồng, cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở tiêm chủng, phòng xét nghiệm và từ mạng lưới thông tin truyền thông, internet, mạng xã hội. Các thông tin cần ghi nhận bao gồm:

- Nội dung dấu hiệu cảnh báo;
- Thời gian xảy ra dấu hiệu và thời gian phát hiện;
- Địa điểm xảy ra;
- Số mắc/chết/nhập viện hoặc khả năng lây lan;
- Các thông tin khác (nếu có).

3.1.2. Bước 2- Sàng lọc dấu hiệu cảnh báo

Sàng lọc dấu hiệu cảnh báo nhằm mục đích xác định các thông tin phù hợp để giảm thiểu việc xác minh và điều tra không cần thiết. Sàng lọc dấu hiệu cảnh báo thực hiện bằng cách trả lời các câu hỏi sau:

- Dấu hiệu cảnh báo thuộc danh mục dấu hiệu cảnh báo theo hướng dẫn không?
- Dấu hiệu cảnh báo có thực sự xảy ra không?
- Dấu hiệu cảnh báo có bị trùng lặp không?

Trong trường hợp dấu hiệu cảnh báo được sàng lọc là thuộc danh mục theo hướng dẫn, có thực sự xảy ra và không bị trùng lặp (chưa được ghi nhận) thì chuyển sang *Bước 3- Xác minh dấu hiệu cảnh báo* để xác định nguy cơ gây ra bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm hoặc nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng.

3.1.3. Bước 3- Xác minh dấu hiệu cảnh báo

Xác minh dấu hiệu cảnh báo nhằm mục đích xác định dấu hiệu cảnh báo có nguy cơ gây ra các bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm hoặc nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng. Sau khi được xác minh, các dấu hiệu cảnh báo mới có thể được coi là sự kiện. Quá trình xác minh được thực hiện với các hoạt động như sau:

- Xác minh qua cơ quan y tế địa phương, các bác sĩ điều trị và/hoặc phỏng vấn bệnh nhân hoặc gia đình người bệnh.
- Liên hệ với nguồn số liệu và thông tin gốc.
- Kiểm tra chéo với các nguồn cung cấp thông tin khác.
- Thu thập thông tin bổ sung thông tin cần thiết, liên quan đến dấu hiệu cảnh báo.

Tùy theo mức độ ảnh hưởng, đặc thù của dấu hiệu cảnh báo, việc xác minh có thể được phối hợp thực hiện bởi các đơn vị y tế tại các tuyến và các đơn vị liên quan *(tham khảo hướng dẫn tại Phụ lục 4).*

Trong trường hợp dấu hiệu cảnh báo được xác minh là có nguy cơ gây ra bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm hoặc có nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng (dấu hiệu cảnh báo trở thành sự kiện) thì chuyển sang *Bước 4- Đánh giá sự kiện* để đưa ra cảnh báo nguy cơ và đề xuất các hoạt động đáp ứng phù hợp.

Trong trường hợp dấu hiệu cảnh báo được xác minh là không có nguy cơ gây ra bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm hoặc có nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng thì sẽ dừng hoạt động giám sát với dấu hiệu cảnh báo đó.

3.1.4. Bước 4- Đánh giá sự kiện

Đánh giá sự kiện là quá trình tổng hợp và phân tích được thực hiện liên tục nhằm xác định nguy cơ, mức độ ảnh hưởng của một sự kiện tới sức khỏe cộng đồng. Kết quả đánh giá sự kiện là cơ sở để đưa ra các cảnh báo nguy cơ và đề xuất các hoạt động đáp ứng phù hợp. Tùy theo mức độ ảnh hưởng của sự kiện, việc đánh giá có thể được phối hợp thực hiện tại các tuyến và các đơn vị liên quan. Dưới đây là một số câu hỏi giúp cho quá trình đánh giá sự kiện:

- Sự kiện có liên quan đến các bệnh ưu tiên?
- Bệnh nghi ngờ có khả năng lây lan cao không?
- Có tỷ lệ tử vong hoặc mắc cao hơn dự kiến không?
- Đây có phải là sự kiện bất thường hoặc ngoài dự kiến trong cộng đồng không?
- Có chùm trường hợp bệnh có triệu chứng tương tự không?
- Bệnh có nguy cơ ảnh hưởng đến thương mại hoặc du lịch không?
- Sự kiện có nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng không?
- Có thể dễ dàng kiểm soát được không?(theo năng lực ứng phó của địa phương).
- Có khả năng tiếp diễn/kéo dài hay quay lại không?

3.1.5. Bước 5- Đề xuất đáp ứng sự kiện

Đề xuất đáp ứng sự kiện cần được đưa ra ngay sau khi đánh giá sự kiện là có nguy cơ gây ra các bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm. Hoạt động đáp ứng được thực hiện theo các quy định hiện hành, hướng dẫn kỹ thuật của Bộ Y tế và không đề cập trong tài liệu này.

3.2. Quy định nhiệm vụ thực hiện giám sát dựa vào sự kiện

3.2.1. Cộng đồng

Thành viên trong cộng đồng như người dân, y tế trường học, cơ quan, hiệu thuốc, cơ sở y tế tư nhân, cán bộ thú y… khi phát hiện các dấu hiệu cảnh báo từ cộng đồng *(tại mục 1.1 – Phần II)* hoặc các sự kiện y tế công cộng **cần thông báo một cách nhanh nhất đến trạm Y tế xã (TYT) hoặc cơ sở y tế gần nhất (gặp trực tiếp hoặc điện thoại).**

3.2.2. Cộng tác viên y tế, xã hội, y tế thôn bản

Cộng tác viên y tế, y tế thôn bản khi nhận hoặc phát hiện các dấu hiệu cảnh báo từ cộng đồng *(tại mục 1.1 – Phần II)* hoặc các sự kiện có nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng **cần thông báo một cách nhanh nhất đến TYT tuyến xã hoặc cơ sở y tế gần nhất (gặp trực tiếp hoặc điện thoại).**

3.2.3. Trạm Y tế tuyến xã

- Khi phát hiện hoặc ghi nhận các dấu hiệu cảnh báo, TYT tuyến xã có trách nhiệm điền thông tin vào biểu mẫu ghi nhận dấu hiệu cảnh báo *(phụ lục 1)*, tiến hành sàng lọc, xác minh dấu hiệu cảnh báo; triển khai đánh giá, đáp ứng với sự kiện

- Thực hiện báo cáo hoạt động giám sát dựa vào sự kiện hàng tháng (Phụ lục 2) gửi cho Trung tâm Y tế huyện (TTYT) huyện **trước ngày 05 tháng kế tiếp**. Tùy theo mức độ ảnh hưởng của dấu hiệu cảnh báo hoặc sự kiện, TYT xã có thể đề nghị cơ sở y tế tuyến trên hỗ trợ thực hiện xác minh dấu hiệu cảnh báo, thực hiện đánh giá và triển khai đáp ứng với sự kiện.

3.2.4. Cơ sở khám chữa bệnh, phòng xét nghiệm và cơ sở tiêm chủng tuyến huyện

Cán bộ y tế tại các phòng khám, cơ sở điều trị, phòng xét nghiệm khi phát hiện các dấu hiệu cảnh báo (tại mục 1.2 và 1.3-Phần II) trong quá trình khám chữa bệnh, xét nghiệm bệnh phẩm, hoặc phát hiện những thông tin bất thường từ bệnh nhân thông qua việc khám bệnh, **cần thông báo ngay cho TTYT tuyến huyện bằng điện thoại hoặc thư điện tử.**

3.2.5. Trung tâm Y tế huyện, thành phố

- Khi phát hiện hoặc ghi nhận các dấu hiệu cảnh báo, TTYT huyện có trách nhiệm điền thông tin vào biểu mẫu ghi nhận dấu hiệu cảnh báo *(Phụ lục 1)*, tiến hành sàng lọc, xác minh dấu hiệu cảnh báo; triển khai đánh giá, đáp ứng với sự kiện

- Thực hiện báo cáo hoạt động giám sát dựa vào sự kiện hàng tháng (Phụ lục 2) gửi Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (TTKSBT) tỉnh **trước ngày 10 của tháng kế tiếp**. Tùy theo mức độ ảnh hưởng của dấu hiệu cảnh báo hoặc sự kiện, TTYT huyện có thể yêu cầu TTKSBT hỗ trợ thực hiện xác minh dấu hiệu cảnh báo, thực hiện đánh giá và triển khai đáp ứng với sự kiện.

3.2.6. Cơ sở khám, chữa bệnh, phòng xét nghiệm và cơ sở tiêm chủng tuyến tỉnh

Cán bộ y tế tại các cơ sở khám, chữa bệnh, phòng xét nghiệm và cơ sở tiêm chủng tuyến tỉnh khi phát hiện các dấu hiệu cảnh báo (tại mục 1.2 và 1.3 - Phần II) trong quá trình khám, chữa bệnh, xét nghiệm bệnh phẩm, tiêm chủng hoặc phát hiện những thông tin bất thường từ bệnh nhân, **cần thông báo ngay cho TTKSBT bằng điện thoại: 0947773231 hoặc thư điện tử: khoapcbtnkg@gmail.com**

3.2.7. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật

- Khoa Kiểm dịch Y tế quốc tế:

Khi phát hiện các dấu hiệu cảnh báo từ cộng đồng (tại mục 1.1 - Phần II) hoặc các sự kiện có nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn được giao, cần thông báo ngay cho Lãnh đạo đơn vị bằng điện thoại hoặc thư điện tử để kịp thời chỉ đạo các đơn vị phối hợp xử lý triệt để không để dịch bệnh lây lan.

- Khoa Phòng, chống bệnh truyền nhiễm:

+ Khi phát hiện hoặc ghi nhận các dấu hiệu cảnh báo. có trách nhiệm điền thông tin vào biểu mẫu ghi nhận dấu hiệu cảnh báo (Phụ lục 1); tiến hành sàng lọc, xác minh dấu hiệu cảnh báo; triển khai đánh giá, đáp ứng với sự kiện.

+ Thực hiện báo cáo hoạt động giám sát dựa vào sự kiện hàng tháng (Phụ lục 2) gửi Viện Pasteur Tp. Hồ Chí Minh **trước ngày 15 tháng kế tiếp**. Tùy theo mức độ ảnh hưởng của dấu hiệu cảnh báo hoặc sự kiện, Khoa Phòng, chống bệnh truyền nhiễm có thể yêu cầu cơ sở y tế tuyến dưới hoặc đề nghị cơ sở y tế tuyến trên hỗ trợ thực hiện xác minh dấu hiệu cảnh báo, thực hiện đánh giá và triển khai đáp ứng với sự kiện.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật:

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện giám sát dựa vào sự kiện tỉnh Kiên Giang bao gồm các hoạt động tập huấn, giám sát, hỗ trợ kỹ thuật.

- Ghi nhận, xử lý thông tin về dấu hiệu cảnh báo, thực hiện báo cáo tổng hợp hàng tháng các hoạt động giám sát dựa vào sự kiện.

- Tổ chức hướng dẫn, tập huấn, hỗ trợ kỹ thuật cho các đơn vị thực hiện giám sát dựa vào sự kiện trên địa bàn.

- Giám sát hỗ trợ TTYT huyện, thị xã, thành phố và TYT xã, phường (phối hợp trong công tác giám sát phòng chống dịch, 6 tháng/lần).

2. Phối hợp Bệnh viện Đa khoa tỉnh và Bệnh viện Sản-Nhi tỉnh

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện giám sát dựa vào sự kiện;

- Phân công cán bộ đầu mối làm công tác giám sát dựa vào sự kiện;

- Hướng dẫn và tập huấn cho cán bộ của bệnh viện về giám sát dựa vào sự kiện;

- Phối hợp, hỗ trợ hoạt động kiểm tra việc thực hiện giám sát dựa vào sự kiện.

- Thông báo ngay với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật các dấu hiệu cảnh báo để kịp thời xác minh và xử lý.

3. Trung tâm Y tế huyện, thành phố:

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện giám sát dựa vào sự kiện trên địa bàn;

- Ghi nhận, sàng lọc, xác minh các dấu hiệu cảnh báo và thực hiện báo cáo tổng hợp hàng tháng các hoạt động giám sát dựa vào sự kiện;

- Hướng dẫn tập huấn, hỗ trợ kỹ thuật giám sát cho các đơn vị thực hiện giám sát dựa vào sự kiện trong địa bàn huyện, thành phố.

- Định kỳ kiểm tra, đôn đốc, giám sát hỗ trợ các hoạt động giám sát dựa vào sự kiện trạm y tế xã, phường và nhân viên y tế thôn ấp (Phụ lục 5).

- Thực hiện báo cáo tổng hợp hàng tháng các hoạt động giám sát dựa vào sự kiện *(Đính kèm phụ lục báo cáo và bảng kiểm giám sát).*

Trên đây là Kế hoạch Giám sát dựa vào sự kiện trên địa bàn tỉnh Kiên Giang năm 2025 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Kiên Giang.

Nơi nhận:
- Sở Y tế (báo cáo);
- Ban giám đốc (p/h chỉ đạo);
- Các Phòng/Khoa (phối hợp);
- Bệnh viện ĐK và Bệnh viện SN (phối hợp);
- TTYT huyện, thành phố (thực hiện);
- Lưu VT, Khoa PCBTN.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH KIÊN GIANG
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT TỈNH KIÊN GIANG

Trần Thế Vinh

Phụ lục 1: Biểu mẫu ghi nhận dấu hiệu cảnh báo

Đơn vị:

Stt	Thời gian ghi nhận thông tin	Thông tin về dấu hiệu cảnh báo					Kết quả sàng lọc *(xem hướng dẫn)*	Kết quả xác minh *(xem hướng dẫn)*	Kết quả đánh giá sự kiện	Thời gian báo cáo lên tuyến trên *(nếu có)*	Các hoạt động đã triển khai *(nếu có)*	Họ và tên người ghi nhận thông tin
		Nội dung	Nguồn thông báo	Thời gian xảy ra	Địa điểm xảy ra	Số mắc/ chết/nhập viện hoặc khả năng lây lan						
(0)	*(1)*	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
1												
2												
3												
...												

Hướng dẫn điền thông tin:

(1): Ghi ngày/tháng/năm nhận thông tin về dấu hiệu cảnh báo

(2): Ghi nội dung thông tin về dấu hiệu cảnh báo

(3): Ghi nguồn thông báo thông tin về dấu hiệu cảnh báo

(4): Ghi thời gian (ngày/tháng/năm) xảy ra dấu hiệu cảnh báo

(5): Ghi địa điểm (thôn/ấp/tổ dân phố) có xảy ra dấu hiệu cảnh báo

(6): Ghi mức độ ảnh hưởng của dấu hiệu cảnh báo (số mắc, số tử vong, nhập viện hoặc khả năng lây lan)

(7): Ghi kết quả sàng lọc theo mã số:

0-Không xảy ra dấu hiệu

1-Thông tin đã được thông báo (trùng lặp)

2- Thông tin không thuộc danh mục dấu hiệu cảnh báo ưu tiên.

3- Thông tin thuộc danh mục dấu hiệu cảnh báo

(8): Ghi kết quả xác minh (chỉ ghi nếu cột số 7 ghi số 3)

1- Không trở thành sự kiện (không có nguy cơ xảy ra dịch bệnh)

2- Dấu hiệu cảnh báo trở thành sự kiện (có nguy cơ xảy ra dịch bệnh)

(9): Ghi kết quả đánh giá sự kiện (chỉ ghi nếu cột số 8 ghi số 2)

(10): Ghi ngày báo cáo lên tuyến trên (nếu có).

(11): Ghi các hoạt động đã triển khai (nếu có).

(12): Ghi đầy đủ họ và tên người thực hiện việc ghi nhận điền thông tin về dấu hiệu cảnh báo.

Phụ lục 2: Biểu mẫu báo cáo tổng hợp hàng tháng

TÊN ĐƠN VỊ CHỦ QUẢN
Tên đơn vị

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT DỰA VÀO SỰ KIỆN

Tháng ... Năm....

Bảng 1

Stt	Tên đơn vị*	Tổng số dấu hiệu cảnh báo	Tổng số dấu hiệu cảnh báo được xác minh	Tổng số dấu hiệu cảnh báo trở thành sự kiện	Tổng số sự kiện đã được đáp ứng
1					
2					
3					
...					
Tổng		0	0	0	0

Thông tin chi tiết các sự kiện đã được đáp ứng

Bảng 2

Stt	Tên sự kiện	Nguồn cung cấp thông tin	Thời gian xảy ra	Địa điểm xảy ra	Số mắc/ chết/nhập viện hoặc khả năng lây lan	Thời gian triển khai	Các hoạt động đã triển khai
1							
2							
3							
...							

Nếu không có dấu hiệu cảnh báo hoặc sự kiện nào được ghi nhận, các đơn vị gửi "báo cáo không ghi nhận dấu hiệu cảnh báo hoặc sự kiện" cho tuyến trên.

Phụ lục 3: Quy trình thực hiện giám sát dựa vào sự kiện theo các tuyến

1. Cộng tác viên y tế, xã hội, y tế thôn bản

Nội dung	Ghi chú
Phát hiện, ghi nhận dấu hiệu cảnh báo tại cộng đồng ↓ Thông báo cho Trạm Y tế tuyến xã/cơ sở y tế gần nhất	

2. Cơ sở khám, chữa bệnh, phòng xét nghiệm, cơ sở tiêm chủng tuyến huyện, tỉnh.

Nội dung	Ghi chú
Phát hiện, ghi nhận dấu hiệu cảnh báo tại cơ sở khám, chữa bệnh, phòng xét nghiệm, cơ sở tiêm chủng ↓ Thông báo cho đầu mối giám sát dựa vào sự kiện tại đơn vị ↓ Thông báo cho TTYT tuyến huyện hoặc TTKSBT tuyến tỉnh	

3. Trạm y tế tuyến xã, TTYT tuyến huyện, TTKSBT tuyến tỉnh

Nội dung	Ghi chú
Phát hiện, ghi nhận dấu hiệu cảnh báo ↓	*Điền thông tin vào Biểu mẫu ghi nhận dấu hiệu cảnh báo*
Sàng lọc dấu hiệu cảnh báo ↓ *Thuộc danh mục dấu hiệu cảnh báo* | *Có xảy ra dấu hiệu cảnh báo* | *Không bị trùng lặp (chưa được ghi nhận)* ↓	*Trong trường hợp dấu hiệu cảnh báo được sàng lọc là không thuộc danh mục theo hướng dẫn hoặc không thực sự xảy ra hoặc đã bị trùng lặp (đã được ghi nhận) thì sẽ dừng hoạt động giám sát với dấu hiệu cảnh báo đó.*
Xác minh dấu hiệu cảnh báo ↓ *Dấu hiệu cảnh báo trở thành sự kiện* ↓	*Trong trường hợp dấu hiệu cảnh báo được xác minh là không có nguy cơ gây ra bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm hoặc có nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng thì sẽ dừng hoạt động giám sát với dấu hiệu cảnh báo đó.*
Đánh giá sự kiện ↓	
Đề xuất đáp ứng	*Báo cáo hoạt động giám sát dự vào sự kiện hàng tháng.*

Tùy theo mức độ ảnh hưởng của dấu hiệu cảnh báo hoặc sự kiện, các đơn vị có thể yêu cầu cơ sở y tế tuyến dưới hoặc đề nghị cơ sở y tế tuyến trên hỗ trợ tiến hành sàng lọc, xác minh dấu hiệu cảnh báo, thực hiện đánh giá và triển khai đáp ứng với sự kiện.

Phụ lục 4. Hướng dẫn tham khảo xác minh sự kiện

Tên đơn vị của người báo cáo:	.....
Nội dung và nguồn thông tin:	.....
Số điện thoại của người báo cáo:	.....
Ngày báo cáo:	.....
Địa điểm xảy ra dấu hiệu:	.....
Dấu hiệu có liên quan đến động vật/động vật bị bệnh/chết không?	*1. Có 2. Không* Nếu có, hãy mô tả sự kiện ----------
Mô tả dấu hiệu nếu trường hợp bệnh ở người được báo cáo. *1. Liệt kê tất cả các dấu hiệu và triệu chứng đã biết/được báo cáo* *2. Điền ngày, tháng trường hợp bệnh được báo cáo đầu tiên*	1. Có các dấu hiệu và triệu chứng nào? ----------
	2. Ngày tháng trường hợp đầu tiên bắt đầu bị bệnh ----------
	3. Số trường hợp bệnh: *Trẻ em: _____ dưới 5 tuổi, _____ 5-16 tuổi* *Người lớn/vị thành niên: _____ (trên 16 tuổi)*
	4. Có trường tử vong nào không? *1. Có 2. Không* Nếu có, bao nhiêu *Trẻ em: _____ dưới 5 tuổi, _____ 5-16 tuổi* *Người lớn/vị thành niên: _____ (trên 16 tuổi)*
Yếu tố dịch tễ liên quan *(nếu có)*:	----------
Tình trạng hiện tại:	*1. Đã kết thúc* *2. Vẫn tiếp diễn*
Nguyên nhân xảy ra dấu hiệu *(nếu có):*	---------- ----------
Thông tin khác *(nếu có)*:	----------
Dấu hiệu có trở thành sự kiện hay không?	*1. Có* *2. Không* *3. Chưa xác định*

Phụ lục 5: Hướng dẫn tham khảo thực hiện giám sát hỗ trợ hoạt động giám sát dựa vào sự kiện (*Dành cho giám sát viên tuyến tỉnh, huyện)*

1. **Mục đích:** Giám sát hỗ trợ nhằm mục đích theo dõi và nâng cao chất lượng hoạt động giám sát dựa vào sự kiện.
2. **Các đơn vị thực hiện giám sát hỗ trợ**

Đơn vị giám sát	Đơn vị được giám sát
TTKSBT tuyến tỉnh	Bệnh viện tuyến tỉnh TTYT tuyến huyện, thành phố
TTYT tuyến huyện	Bệnh viện tuyến huyện TYT tuyến xã

3. **Tần suất giám sát:** Giám sát hỗ trợ nên được duy trì ít nhất 3 tháng một lần hoặc 1 tháng một lần.
4. **Các bước thực hiện giám sát hỗ trợ**

Trước chuyến giám sát:

- Xây dựng kế hoạch, chương trình giám sát và phân công giám sát viên.
- Chuẩn bị Bảng kiểm giám sát hỗ trợ và các tài liệu liên quan.
- Rà soát báo cáo kết quả chuyến giám sát lần trước.

Trong chuyến giám sát:

- Sử dụng bảng kiểm phỏng vấn cán bộ phụ trách hoạt động giám sát dựa vào sự kiện.
- Rà soát biểu mẫu ghi nhận dấu hiệu cảnh báo và báo cáo kết quả hoạt động giám sát dựa vào sự kiện hàng tháng.
- Trao đổi các vấn đề tồn tại, các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai và đề xuất giải pháp khắc phục.

Sau chuyến giám sát:

- Báo cáo tổng hợp và phản hồi với các bên liên quan về kết quả giám sát.
- Theo dõi và hỗ trợ việc giải quyết các vấn đề đã phát hiện.
- Lưu trữ bảng kiểm ở vị trí dễ tìm cho chuyến giám sát sau.

5. **Công cụ giám sát hỗ trợ:**

- Bảng kiểm giám sát hỗ trợ tại TTYT tuyến huyện và TYT tuyến xã.
- Bảng kiểm giám sát hỗ trợ tại Cơ sở khám, chữa bệnh, Phòng xét nghiệm, Cơ sở tiêm chủng.

BẢNG KIỂM GIÁM SÁT HỖ TRỢ

(Tại TTYT tuyến huyện, TYT tuyến xã)

Mục tiêu

Bảng kiểm này được sử dụng để hỗ trợ các cán bộ giám sát trong các chuyến giám sát hỗ trợ tại các đơn vị triển khai Giám sát dựa vào sự kiện. Các thông tin ghi chép trong bảng kiểm được thực hiện thông qua quan sát trực tiếp và/hoặc trao đổi với các cán bộ có liên quan. Ngoài việc đánh dấu vào các mục trong bảng kiểm, các cán bộ sử dụng bảng kiểm cần ghi chép các thông tin minh họa, giải thích, chú thích cho từng nội dung có liên quan.

Phần I: Thông tin chung

Đơn vị được giám sát hỗ trợ	
Ngày thực hiện giám sát	
Tên cán bộ cung cấp thông tin/Chức danh	
Tên cán bộ thực hiện giám sát/Chức danh	

Phần II: Nhân sự, trang thiết bị, tài liệu & công cụ hỗ trợ hoạt động

STT	Hạng mục	Có/Không (C/K)		Ghi chú
1	*Nhân sự*			
	Có phân công cán bộ đầu mối Giám sát dựa vào sự kiện không?	C □	K □	
	Có thay đổi cán bộ đầu mối Giám sát dựa vào sự kiện kể từ lần giám sát trước không?	C □	K □	
	Cán bộ đầu mối Giám sát dựa vào sự kiện có được tập huấn không?	C □	K □	
2	*Tính sẵn có của các trang thiết bị phục vụ EBS*			
	Điện thoại còn hoạt động	C □	K □	
	Internet còn hoạt động	C □	K □	
	Máy tính còn hoạt động	C □	K □	
3	*Tính sẵn có của các tài liệu & công cụ EBS*			
	Hướng dẫn giám sát dựa vào sự kiện	C □	K □	
	Biểu mẫu ghi nhận dấu hiệu cảnh báo	C □	K □	
	Báo cáo kết quả hoạt động hàng tháng	C □	K □	
	Các tài liệu liên quan khác *(nếu có)*	C □	K □	

Phần III: Quy trình thực hiện giám sát dựa vào sự kiện

***Hướng dẫn**: Hỏi, quan sát & kiểm tra cách thực hiện giám sát dựa vào sự kiện tại cơ sở được giám sát. Ghi chú vào bảng dưới nếu phát hiện bất kì điểm không phù hợp nào trong việc thực hiện quy trình.*

.....
.....
.....
.....
.....
.....

BẢNG KIỂM GIÁM SÁT HỖ TRỢ

(Tại Cơ sở khám, chữa bệnh, Phòng xét nghiệm, Cơ sở tiêm chủng)

Mục tiêu

Bảng kiểm này được sử dụng để hỗ trợ các cán bộ giám sát trong các chuyến giám sát hỗ trợ tại các đơn vị triển khai Giám sát dựa vào sự kiện. Các thông tin ghi chép trong bảng kiểm được thực hiện thông qua quan sát trực tiếp và/hoặc trao đổi với các cán bộ có liên quan. Ngoài việc đánh dấu vào các mục trong bảng kiểm, các cán bộ sử dụng bảng kiểm cần ghi chép các thông tin minh họa, giải thích, chú thích cho từng nội dung có liên quan.

Phần I: Thông tin chung

Đơn vị được giám sát hỗ trợ	
Ngày thực hiện giám sát	
Tên cán bộ cung cấp thông tin/Chức danh	
Tên cán bộ thực hiện giám sát/Chức danh	

Phần II: Nhân sự, trang thiết bị, tài liệu & công cụ hỗ trợ hoạt động

STT	Hạng mục	Có/Không (C/K)		Ghi chú
1	*Nhân sự*			
	Có phân công cán bộ đầu mối Giám sát dựa vào sự kiện không?	C □	K □	
	Có thay đổi cán bộ đầu mối Giám sát dựa vào sự kiện kể từ lần giám sát trước không?	C □	K □	
	Cán bộ đầu mối Giám sát dựa vào sự kiện có được tập huấn không?	C □	K □	
2	*Tính sẵn có của các trang thiết bị phục vụ EBS*			
	Điện thoại còn hoạt động	C □	K □	
	Internet còn hoạt động	C □	K □	
	Máy tính còn hoạt động	C □	K □	
3	*Tính sẵn có của các tài liệu & công cụ EBS*			
	Hướng dẫn giám sát dựa vào sự kiện	C □	K □	
	Biểu mẫu ghi nhận dấu hiệu cảnh báo	C □	K □	
	Báo cáo kết quả hoạt động hàng tháng	C □	K □	
	Các tài liệu liên quan khác *(nếu có)*	C □	K □	

Phần III: Quy trình thực hiện giám sát dựa vào sự kiện

***Hướng dẫn**: Hỏi, quan sát & kiểm tra cách thực hiện giám sát dựa vào sự kiện tại cơ sở được giám sát. Ghi chú vào bảng dưới nếu phát hiện bất kì điểm không phù hợp nào trong việc thực hiện quy trình.*

Phần IV: Kết quả hoạt động giám sát dựa vào sự kiện

Hạng mục	Có/Không (C/K)		Ghi chú
Biểu mẫu và báo cáo			
Các thông tin được ghi nhận đầy đủ trong Biểu mẫu tại *Phụ lục 1*?	C □	K □	
Các thông tin được ghi nhận chính xác trong Biểu mẫu tại *Phụ lục 1*?	C □	K □	
Có thực hiện báo cáo kết quả hoạt động giám sát dựa vào sự kiện hàng tháng không?	C □	K □	
Có lưu trữ đầy đủ các biểu mẫu và báo cáo không?	C □	K □	
Kết quả thực hiện (*ghi số lượng vào ô bên cạnh*)			
Số dấu hiệu cảnh báo được phát hiện, ghi nhận trong tháng			
Số dấu hiệu cảnh báo được xác minh trở thành sự kiện trong tháng			
Số sự kiện được đáp ứng trong tháng			

Phần V: Khó khăn, Đề xuất, Khuyến nghị

Rà soát lại việc khắc phục theo các khuyến nghị từ lần giám sát trước	.....
Khó khăn gặp phải trong quá trình thực hiện EBS	.....
Đề xuất/mong muốn của cơ sở được đánh giá	.....
Khuyến nghị của đoàn giám sát	.....

ĐẠI DIỆN
ĐƠN VỊ GIÁM SÁT

ĐẠI DIỆN
ĐƠN VỊ ĐƯỢC GIÁM SÁT

Phần IV: Kết quả hoạt động giám sát dựa vào sự kiện

Hạng mục	Số lượng	Ghi chú
Kết quả thực hiện (*ghi số lượng vào ô bên cạnh*)		
Số dấu hiệu cảnh báo đã báo cáo trong tháng		
Số dấu hiệu cảnh báo đã báo cáo được xác minh trở thành sự kiện trong tháng		
Số dấu hiệu cảnh báo đã báo cáo trở thành sự kiện được đáp ứng trong tháng		

Phần V: Khó khăn, Đề xuất, Khuyến nghị

Rà soát lại việc khắc phục theo các khuyến nghị từ lần giám sát trước	
Khó khăn gặp phải trong quá trình thực hiện EBS	
Đề xuất/mong muốn của cơ sở được đánh giá	
Khuyến nghị của đoàn giám sát	

ĐẠI DIỆN
ĐƠN VỊ GIÁM SÁT

ĐẠI DIỆN
ĐƠN VỊ ĐƯỢC GIÁM SÁT

SỞ Y TẾ KIÊN GIANG
TRUNG TÂM Y TẾ GIANG THÀNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU GIẢI QUYẾT VĂN BẢN ĐẾN

Số: 347/KH-KSBT ngày, 26 tháng 03 năm 2025

1. Ý kiến của lãnh đạo cơ quan, tổ chức

- Giao đơn vị, cá nhân chủ trì; K. KSBT

- Giao các đơn vị, cá nhân tham gia phối hợp giải quyết văn bản đến (nếu có);

- Thời hạn giải quyết đối với mỗi đơn vị, cá nhân (nếu có);

GIÁM ĐỐC

- Ngày,.....tháng .....năm.....cho ý kiến phân phối, giải quyết

TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN GIANG THÀNH

Hồ Hữu Phước

2. Ý kiến của lãnh đạo Khoa, Phòng

- Giao cho cá nhân; thời hạn giải quyết đối với cá nhân (nếu có);

-Ngày,... tháng,.....năm.....cho ý kiến

3. Ý kiến đề xuất của người giải quyết.

- Ý kiến đề xuất giải quyết văn bản đến của cá nhân;

- Ngày,..... tháng,..... năm..... đề xuất ý kiến